

Hồi 40

Cánh Tay Trong Cổ Quan Tài

Cũng giống y như đêm trước, trong đại điện của Phàn Âm Tự cũng vẫn có đèn.

Chỉ khác hơn là ánh đèn bữa nay không được tỏ lăm.

Ánh đèn không tỏ, nhưng đứng bên ngoài, đứng trong bóng tối, nhìn vào trong cũng thấy rất rõ ràng.

Bọn Trương Dij dừng lại bên ngoài cổng.

Chỗ này cách ven rừng không xa lắm, ánh đèn bên trong đại điện chỉ rọi yếu ớt tới ngoài thêm, vì thế chỗ bọn Trương Dij tối đen.

Thư Hương bỗng nghe ngực mình hơi nặng nề.

Không hiểu tại sao, cứ mỗi bận đến chùa là nàng cảm thấy không khoan khoái chút nào cả.

Nàng có cái so sánh thật lạ lùng, cứ nhìn vào bất cứ ngôi chùa nào, nàng cũng cảm thấy giống như một cái nhà mồ, cứ mỗi lần bước chân đến chùa, là y như nàng thấy... quan tài, cái gì trong chùa cũng đều như bất động, cho đến con người cũng thế, họ y như là kẻ không hồn, từ bệ thờ đến bàn ghế, cái gì nàng trông cũng giống quan tài.

Con người thì lim dim như mở mắt không lên, cho đến những kẻ liếng sáo nhất ngoài đời, nhưng khi bước chân vào chùa thì hình như họ cũng bị nhiễm cái không khí “nín thở” đó, họ cũng dậm ra lừ đừ luôn.

Hồi nhỏ, cứ mỗi bận đến chùa là nàng đều có cảm giác như thế ấy.

Nàng thấy vật dụng trong chùa giống hệt quan tài, con người trong chùa như hồn ma vất vưởng và tiếng gõ mõ, tiếng tụng kinh rì rào, nghe y như tiếng than tiếng khóc của người thiếu phụ chết chồng.

Cho đến bây giờ, hay đúng hơn là khi lớn lên, nàng mới mang máng biết ra được cái nguyên nhân làm cho nàng có cảm giác như thế.

Hình như hồi nhỏ, trước khi đi chùa là nàng đã thấy nhiều đám tang. Thứ đám tang có quan tài, có thầy chùa, có tiếng khóc than...

Có lẽ vì ấn tượng ăn quá sâu, cho nên sau đó, khi đặt chân đến chùa là nàng nhớ ngay chuyện đó.

Bản tánh của nàng vốn chỉ thích nghe tiếng cười chứ không ưa tiếng khóc.

Chính nàng từ nhỏ cũng không hay khóc.

Nhưng bây giờ thì cũng may là nơi đây không có một tiếng động nào.

Không có tiếng gõ mõ, tụng kinh và tự nhiên là cũng không có tiếng khóc than.

Nàng không thích những thứ tiếng đó, nàng không ưa những tiếng mõ tiếng kinh rì rào, thứ thanh âm cứ làm cho nàng nhớ đến... đám tang.

Nhưng cái không khí im lặng dị kỳ của ngôi chùa này, càng làm cho nàng ớn lạnh.

Chẳng thà không có đèn dóm gì cả, để có thể giải thích là chùa sập, chùa hoang, đàn ông này đèn sáng trong đại điện, màu đỏ màu vàng chấp chóa chứng tỏ không sập, không hoang mà lại không tiếng động. Người ta có nói một câu gần như vô nghĩa: “thứ âm thanh ghê gớm nhất là... im lìm”.

Thư Hương bỗng ao ước, giá như có tiếng mõ, tiếng tụng kinh, tuy có giống đám tang nhưng vẫn còn ít lạnh hơn là không có một tiếng động gì.

Nàng liếc lại và bắt gặp ngay bộ mặt trầm trọng của Trương Dị.

Hắn vốn là con người thản nhiên trước mọi sự, nhưng bây giờ không biết sao hắn lại bỗng nặng nề ngang.

Theo ý nghĩ của Thư Hương thì nàng cho rằng khi tới đây, hắn sẽ bảo nàng và Lữ Ngọc Hồ đứng ngoài và hắn sẽ một mình vào xem động tịnh. Bởi vì chính hắn phải làm như thế.

Nàng cũng dự định là nàng sẽ phản đối, nàng không chịu như thế.

Đúng hơn là bất cứ hắn nói cái gì nàng cũng sẽ phản đối.

Nàng thích có chuyện để cãi với hắn, nhưng khốn nỗi là hắn bỗng như câm.

Thư Hương cố đợi, nhưng không thể đợi nổi, cuối cùng rồi nàng vẫn phải lên tiếng:

- Cái chùa này cũng đâu có gì đáng gọi là bí mật.

Trương Dị quay lại nhìn nàng, hắn làm thinh, hình như hắn đang chờ nàng nói tiếp.

Thư Hương nói ngay:

- Những con người đó có quan hệ khá nhiều.

Trương Dị hỏi:

- Những con người nào?

Thư Hương háy mắt:

- Thì Kim Râu và bọn thầy chùa... sòng bạc chớ còn ai nữa?

Trương Dij nhường mắt:

- Họ sao?

Thư Hương nói:

- Họ đã đưa bọn đó đến đây, tự nhiên họ phòng bị mình tìm tới...

Trương Dij vẫn lững lơ:

- Rồi sao?

Thư Hương đáp:

- Họ không khi nào để mình tìm được bọn đó, vì thế...

Trương Dij hỏi:

- Vì thế sao?

Thư Hương đáp:

- Vì thế chắc chắn họ không khi nào hờ hững, nhất định là có mai phục.

Trương Dij hỏi:

- Có mai phục thì sao?

Thư Hương đáp:

- Đã có mai phục thì chúng ta không nên đi vào như thế này...

Nàng định gợi chuyện, cố ý nói khích Trương Dij để cho y phải có ý kiến, thế nhưng nàng gặp ngay một cây đinh.

Hắn nói xui lơ:

- Như vậy thì mình trở về.

Thư Hương đâm cẩu trở lại:

- Đã đến đây thì làm sao trở về không? Trở về như thế này sao?

Trương Dij nhún nhún vai:

- Đã không thể vào, cũng không trở về, theo ý cô thì phải làm sao?

Thư Hương nói:

- Chúng ta vào một người để xem tình hình trong đó ra sao, hai người ở ngoài đề phòng tiếp ứng.

Ai nói như thế thì nhất định nàng sẽ phản đối, vì nàng chỉ thấy như thế là không ổn, nhưng bây giờ không hiểu sao chính nàng lại nói ra...

Trương Dij chẳng những không có một cử chỉ nào gọi là phản đối, trái lại, hắn hỏi một cách thản nhiên:

- Theo ý cô thì ai nên vào trong xem xét?

Thư Hương tức muốn bể bao tử.

Đáng lý đó là câu hỏi của nàng, vì hấn phải là người chủ trương, vậy mà hấn hỏi được, hấn hỏi y như nàng là bậc... quân sư.

Giá như một người đàn ông nào khác, đứng trước hoàn cảnh này, đứng trước mặt một cô gái như thế là phải vỗ ngực xăn tay nhận lãnh trách nhiệm đi vào quan sát, có đâu hai tên đứng đường... đực rựa như thế mà lại đi hỏi đàn bà?

Thư Hương quay lại ngó Lữ Ngọc Hồ.

Càng tức hơn nữa, cái tên này bây giờ y như không còn là đàn ông, hình như hấn cứ chờ Trương Dị.

Thư Hương thật không hiểu tại làm sao.

Con người của Lữ Ngọc Hồ cũng đâu phải tầm thường, thế mà không hiểu sao khi có mặt Trương Dị thì hấn bỗng... không ra gì cả.

Nàng ném vào mặt hấn một cái nhìn... bỏ xó:

- Sao? Không nói được nữa à? Nói thử coi ai nên đi vô?

Trương Dị nói chậm chậm:

- Ý kiến đó của cô đưa ra thì đáng lý là cô nên đi.

Đúng là... Trư Bát Giới.

Hai người đàn ông như thế mà lại bảo cô gái đi tiên phong?

Đúng là thứ không biết thể thống là cái gì nữa cả.

Thư Hương tức muốn phát điên, nàng nói như thét vào tai hấn:

- Được, tốt, ta đi phải không? Đi thì đi.

Trương Dị vẫn bằng một giọng nói chậm chậm:

- Cô vào rồi, nếu lở như có chuyện bất trắc xảy ra, chúng tôi ở ngoài này có thể tiếp ứng, chớ nếu để cô ở ngoài này thì cô sẽ không thể nào cứu viện được đâu.

Đúng là thứ mặt dày, Thư Hương muốn xáng cho hấn một tát tai tóa lửa.

Hấn đã không chịu làm một công chuyện mà đáng lý hấn phải làm, hấn nạnh nàng rồi lại còn lý sự.

Bây giờ thì nàng không thềm nghe hấn nữa, nàng quyết làm cho lớn gan, nàng đi thẳng vào trong.

Nàng không thềm nhìn hai cái tên đàn ông không ra gì đó nữa, cái thứ không ra gì đó không đáng cho nàng ngó, nàng đi vào mà không thềm nhìn lại coi chúng có theo không.

Nàng đi, mang theo sự bức dọc đó bằng những bước chân giận dữ nhưng khi đến cổng thì nàng dừng lại.

Hai cánh cửa chỉ khép chớ không đóng, bên trong cũng như bên ngoài không cài then.

Dòm vào trong, ánh đèn trong đại điện hắt ra thêm mù mờ, thấp thoáng giống như sương, như khói...

Có đèn, có khói nhang, đáng lý là phải có người.

Nhưng nếu có người thì tại sao lại không có tiếng động?

Hay là họ đã thấy nàng đi vào cho nên họ núp?

Hay là họ đã bị lối “sát nhân diệt khẩu” và bây giờ chỉ còn những thân ma?

Khi nhấc chân lên để đi vào, trong bụng Thư Hương y như một lò lửa vì giận “hai thằng đàn ông” nhút nhác, chẳng những bây giờ “lò lửa” không còn mà một chút hơi ấm cũng mất luôn.

Toàn thân nàng lạnh toát.

Bây giờ tay nàng muốn nắm lấy tay của một người đàn ông, hai tay nàng chẳng những hơi run mà lại còn găng tê cứng.

Nhất là nếu nắm tay Trương Dị thì càng vững hơn nữa, nàng đã từng được “vững” bên hấn trong nhiều trường hợp lâm nguy.

Bây giờ nhất định nàng sẽ không giữ mặt giữ mày gì cả, nếu có hấn là nàng phải nắm tay hấn, chỉ có nắm bàn tay của hấn thì nàng mới bớt rung.

Đáng tức là cái tên... Đại Đầu Quỷ đó bây giờ lại không có ở đây, cả cái bóng của hấn cũng khuất mất trong bóng tối.

Nàng cứ nghĩ như thế chớ thật thì nàng vẫn chưa chịu quay lại.

Cả Lữ Ngọc Hồ cũng không thấy.

Khi gặp cả hai, nàng cảm thấy Lữ Ngọc Hồ tuy cũng có phần ngạo mạn, nhưng con người đó hình như có vẻ nuông nàng hơn Trương Dị, nàng nghĩ hấn không nỡ bỏ nàng một mình đi vào như thế, vậy mà hấn vẫn theo phe Trương... Óc Mít, hấn không chịu theo để giúp cho nàng bớt sợ.

Trương Dị chỉ có mấy cái tên phụ như... Trư Bát Giới, Trương... Óc Mít, Đại Đầu Quỷ, con heo hèm... chớ giá như có cả trăm tên, bây giờ nàng cũng lôi ra tất cả để gọi cho đã giận.

Hồi mới bỏ đi vào chùa nàng tức lắm, giận lắm, nhất định có dịp sẽ mắng hấn một trận, nhưng giá như bây giờ mà hấn lộ mặt ra là nàng sẽ làm lành ngay, vậy mà hấn vẫn không chịu đến.

Bây giờ thì không thể làm cao được nữa, nàng quay đầu nhìn lại, nhưng vì cách xa và vì bóng tối, nàng không còn thấy bóng hai người.

Toàn thân của Thư Hương lạnh băng, lòng bàn tay của nàng rịn mồ hôi, cơn sợ đã kéo tới với nàng thật dữ dằn.

Nàng đã phải cố gắng lắm mới khỏi bật tiếng kêu.

Giá như nàng la lên, chỉ cần hả miệng ra thôi, thì nàng cũng sẽ quay lại chạy tuốt trở ra ngoài.

Nhưng nàng đã nén được không la.

Không la là không chạy.

Không chạy là không thấy họ theo vào, cơn tức của nàng lại nổi lên.

Nàng vừa chửi thầm tám mươi đời tổ tông của Trư Bát Giới và vừa liều mạng bước lại đưa tay kéo cổng.

Cũng may là nàng không thấy được chỗ Lữ Ngọc Hồ và Trương Dị đứng, bóng tối đặc quá, chớ giá như nàng nhìn thấy thì chắc nàng sẽ kinh ngạc hơn thế nữa...

Vì khi nàng đưa tay kéo cửa cổng thì, trong chỗ bóng tối, Trương Dị vụt vung tay.

Thủ pháp của hắn thật nhanh, thêm vào đó hắn lại đứng phía sau, nên Lữ Ngọc Hồ bị hắn điểm ngã mà vẫn không hề hay biết...

o O o

Cánh cửa cổng khép kín nhưng không có gài then.

Thư Hương vừa kéo thì tiếng kẹt kẹt vì sắt nghiêng vào nhau làm cho nàng rợn óc thêm lần nữa.

Nàng đứng khựng lại.

Hồi nãy, khi không khí quá im lìm, Thư Hương rất mong có tiếng động, nàng mong như thế vì khi có tiếng động sẽ có một chứng cứ là đất sống, chứng tỏ rằng nơi đây... chưa chết.

Thế nhưng bây giờ tiếng động của sắt nghiêng vào nhau, tiếng động nghe khô khốc đó lại càng khiến cho nàng hoảng hốt.

Nhưng, một liều ba bảy cũng liều, nàng nghĩ cho dầu có tệ, Lữ Ngọc Hồ và Trương Dị không lẽ để cho nàng chết được.

Hướng chỉ nơi đây tuy gờn gợn, nhưng chắc gì đã nguy hiểm, chắc gì sẽ có chuyện khủng khiếp xảy ra?

Thư Hương nghiêng răng bước thẳng vào trong.

Sân rộng vắng tanh.

Hoàn toàn không có một bóng người.

Trong đại điện ánh đèn hắt ra yếu ớt nhưng cũng thấy được lò mờ, sân trống, thêm chùa cũng trống.

Thư Hương lại cắn răng thật chắc, nàng bước từng bước một qua sân.

Bước từng bước một lên chùa.

Bây giờ thì Thư Hương không còn trí óc để nghĩ gì hơn nữa, cũng không thể có dự phòng kế hoạch ứng phó khi có chuyện xảy ra, vì thật thì làm sao biết chuyện gì sẽ xảy ra để mà có kế hoạch đối phó?

Bây giờ thì nàng chỉ có mỗi một sự ước mong, nàng mong sao đừng phải dẫm lên xác chết.

Hai mắt nàng bận quan sát chung quanh, tinh thần nàng còn phải bận tập trung nghe ngóng phía sau lưng, nàng không thể nhìn xuống đất một cách chính xác, vì thế, nàng cứ vái thềm dừng cho chân nàng phải dẫm một vật mềm mềm lạnh ngắt.

o O o

Trong sân không có một xác chết nào cả.

Cũng không có người sống.

Xuyên qua khỏi sân, chân của Thư Hương dẫm lên bậc đá và bước lên thềm chùa.

Bây giờ thì đại điện đã ở trước mắt nàng.

Trong đại điện cũng không có người nào.

Không có người chết, cũng không có người sống, ngay đại điện chỉ có một đỉnh hương trầm tỏa khói.

Đám người của Kim Râu ở đâu?

Không lẽ họ đã biết trước nên trốn cả rồi?

Thư Hương lại nghiêng răng bước thẳng vào.

Tự nhiên là nàng đi thật chậm.

Không biết nàng sợ cái gì? Không biết nàng sợ người chết hay người sống.

Chính trong bụng nàng cũng không phân định được rõ ràng.

Nàng chỉ biết rằng nàng đang sợ.

Sợ một cách... dễ sợ luôn.

Khói trong đỉnh trầm tỏa ra vàng vọt, mờ lung, càng nhìn khung cảnh trống trơn với từng cuộn khói quện lững lờ càng thêm khủng khiếp.

Không hiểu tại sao Thư Hương bỗng nhớ tới Lưu Tiên Sinh.

Có lẽ vì bộ mặt nửa sống nửa chết của hắn, có lẽ khung cảnh nửa sống nửa chết ở đây làm cho nàng liên tưởng...

Bao nhiêu tượng phật trên bệ thờ kia, phải chăng có một mình hắn giả ra?

Phải chăng hắn chỉ chờ nàng bước lại gần là vươn tay gần cổ nàng?

Pho tượng bất động nào đó, phải chăng thành linh sẽ “sống lên” nhảy lên ôm cứng lấy nàng, buộc nàng phải làm vợ hắn?

Chỉ nghĩ đến Lưu Tiên Sinh là hai chân của Thư Hương bủn ra, gần như nàng không còn đứng được.

Liếc thấy kế bên có một cái bàn vuông vuông dài dài, cái bàn hơi thấp, nàng bước lại ngồi lên đó.

Trong hoàn cảnh này, thật thì nàng cũng không muốn ngồi, nhưng nàng biết chắc rằng nếu nàng không ngồi thì nàng sẽ quỵ xuống ngay.

Và một khi đã quỵ rồi thì không còn mong gì đứng nổi.

Bất luận như thế nào, nơi đây, khung cảnh này nhất định cũng không thể nào ngồi được, nhưng không ngồi cũng vẫn phải ngồi, ngồi để gượng sức, không ngồi là té.

Hai chân nàng không còn gân cốt gì nữa cả.

Một ngọn gió đi chênh, bị cản bởi tường thốc vào đại điện, bao nhiêu cuộn khói lơ mờ bay tản ra sau, bao nhiêu pho tượng vệt y như thầy ma vệt như sống dậy.

Thư Hương bỗng có cảm giác như “họ” đang vươn nanh múa vuốt chờ để... nhai người.

Từ trên trán, trên mặt của Thư Hương mồ hôi từng cục từng cục thi nhau rụng xuống.

“Khốn kiếp cái tên... Đại Đầu Quỷ, cái tên Trư... heo hèm, tên đại tổ tông của hắn, quả thật hắn đã bỏ “một mình nàng”.

Cho tới bây giờ, cho tới lúc nàng sắp ngất đến nơi mà hắn vẫn chết tiệt ở ngoài...

Càng nghĩ, Thư Hương càng tức, càng tức hơi giận càng bốc cao, bao nhiêu can đảm còn sót lại trong lòng hình như gom lại, hừng lên, nàng không thể để cho bọn Trương Dị khinh lờn nàng được...

Nhưng khi nàng đang “chuẩn bị” tập trung... gan cóc thì chuyện đáng... chết giặc vụt xảy ra.

Cái mặt bàn của nàng đang ngồi bỗng như lay động.

Mông của nàng vẫn còn dính cứng trên đó, nhưng chính nó hình như đang xô dịch.

Sự xô dịch thật nhẹ, thật chậm, nhưng vì nàng đang ngồi trên đó nên nàng nghe thấy rất rõ ràng.

Rõ ràng là nó đang xô dịch.

Bất giác, Thư Hương dòm xuống.

Từ nãy đến giờ nàng chưa từng ngó xuống, mắt nàng đang bận nhìn chung quanh, nhưng hiện tại thì không dừng được nữa, nàng phải nhìn xuống chỗ ngồi, nhìn xuống mặt bàn.

Khi nãy, nếu không ngồi thì nàng sẽ té, vì đôi chân không còn gân cốt, nhưng bây giờ thì khi nhìn xuống toàn thân nàng bỗng như... không có chút xương.

Thân hình nàng vẫn còn ngồi đó, nhưng tinh thần nàng đã nhập luôn rồi.

Cái mà nàng ngồi lên đó, không phải cái bàn mà là một... cổ quan tài!

Bình thường, cổ quan tài cũng không phải là vật đáng sợ, trong khung cảnh này mới thật sự dễ sợ, nhưng càng kinh khiếp có thể chết giấc được là cái nắp mà nàng tưởng là mặt bàn bây giờ đang từ từ chệch qua một bên.

Và, thật là khủng khiếp hơn tất cả sự khủng khiếp trên đời, từ trong cổ quan tài, một cánh tay vụt thò ra.

Cánh tay thò ra và nắm cứng lấy cổ tay của Thư Hương.

Bàn tay lạnh như tay người chết.

Thư Hương điếng hồn hoảng vía, toàn thân lẩy bẩy, nàng tuông chạy ra ngoài...

Nhưng đó chỉ là ý định, chớ không phải thật, vì khi nàng vừa nhón mình lên thì đã bị ngã luôn.

Một phần vì cái kéo cửa cánh tay trong cổ quan tài, một phần vì nàng không còn sức lực gì nữa cả.

Bây giờ thì nàng chỉ còn là một khối thịt mềm.

Thiếu chút nữa là nàng đã ngắt đi.

Nhưng giá như ngắt được thì âu cũng là điều may mắn, cái may đó lại không chịu tới với nàng.

Nàng chẳng những cái gì cũng thấy, mà cái gì nàng cũng nghe được rõ ràng.

Trong cổ quan tài, chẳng những cánh tay ló ra, mà lại còn có tiếng cười.

Giọng cười rõ ràng nhưng xa xôi, giông giống thanh âm phát ra từ trong một cái lu, giọng cười lạnh ngắt, phảng phất như quỷ khóc.

Bao nhiêu khí lực trong con người của Thư Hương không biết nhờ vào một nguyên nhân nào, bỗng gom lại tạo thành sức mạnh, tạo nên can đảm, nàng thét lớn:

- Kể nào ở trong quan tài? Ta biết người là người, đừng giả ma giả quỷ vô ích, ta không sợ đâu. Ai?

Không phải nàng đoán mò, hay nói cho đỡ sợ, mà chính nàng đã xác định được rõ ràng bàn tay nắm tay nàng đó là bàn tay của người sống chứ không phải bàn tay của ma quỷ.

Bàn tay tuy không ấm áp lắm, nhưng cũng không phải lạnh băng băng như bàn tay người chết.

Tiếng cười trong cổ quan tài vụt mất.

Trong khung cảnh vắng ngắt chỉ còn có tiếng la của Thư Hương.

Từ đại điện chạy thẳng ra hậu liêu hình như dài lắm, tiếng la của Thư Hương y như rơi tòm xuống một vực sâu, âm hưởng loang ra vắng vắng.

Nàng chợt nghe như có tiếng ma quỷ đáp lại tiếng mình.

Thường thường, hoàn cảnh hay tạo ra sự kích động tinh thần, đứng trước một đoàn quân rầm rộ hát khúc chiến trường ca, lòng người vụt nổi lên hào khí, có người chưa bao giờ cầm đến một thanh đao xem nặng hay nhẹ, nhưng khi chứng kiến nhịp quân hành, tai nghe tiếng trống diễn binh, họ bỗng muốn xông ra trận mạc.

Có những người vốn rất lý lợm, chưa từng biết sợ ma quỷ là gì, nhưng đang đêm bỗng lạc vào bãi tha ma, dưới ánh trăng lơ mờ, bầu trời sương mù đục, rải rác đó đây những giải mộ bia trắng toát, họ bỗng rùn mình...

Có khi lòng họ chưa sợ mà hơi lạnh đã công tâm, toàn thân rớn óc...

Mới đây, rõ ràng Thư Hương vừa tập trung được sự can đảm, đủ để nhận rõ rằng bàn tay nắm tay nàng là bàn tay người sống, nhất định không phải ma quỷ, nàng đã xác định rõ ràng như thế và đủ sức thét lớn lên.

Nhưng khi tiếng cười bên trong cổ quan tài không còn nữa, khi đại điện trở về lặng im như... đất chết, thì cơn sợ bỗng ùn ùn tràn tới khiến nàng đâm ra mất tự tin.

Giữa người sống với ma quỷ trong trí óc của nàng chợt cũng mơ hồ...

Nàng bỗng nhớ lại một chuyện mà lúc ở nhà, nàng và Đào Liễu thường hay bàn bạc trong những lúc ngồi không...

Chuyện "tầm phào" đó bây giờ bỗng gợn lại một cách rõ ràng.

Nàng có nghe người ta nói rằng, có những người chết quàn lại giữa nhà mồ, đang đêm xác chết bỗng tung nắp hòm đứng dậy...

Người ta bảo đó là "quỷ nhập tràng".

Có người lại kể rằng có những người chết, nhưng khi một con mèo nhảy ngang qua, hoặc có một người nào đến thăm mà lại “hạ bóng vía” thì xác chết đó cũng ngồi lên...

Như vậy, cánh tay trong cổ quan tài này là cánh tay của người sống, họ giả ma để nhất nằng hầy là...

Ba tiếng “quỷ nhập tràng” vụt đập mạnh vào óc của Thư Hương.

Cũng may, cơ sở thật dữ dội, nhưng không lâu, cái “lỳ” của cô gái ngang ngạnh lại nổi lên, nằng gom tàn lực giựt cánh tay thật mạnh.

Nhưng cho dầu nằng có dùng đến hết sức, nằng đã ráng hết hơi, nằng vận đến rã rời, cánh tay trong cổ quan tài vẫn dính vào cổ tay nằng như khoan sắt.

Tiếng thở của nằng hồ hộc, mồ hôi đầm ướt cả áo ngoài.

Ai? Nhất định không phải ma.

Thư Hương có xác định lại một lần nữa như vậy. Và nằng bồng tức ngang.

Sức tức tối vì sức mình không đủ đã kéo theo cơn giận dữ, đó là bản tánh của Thư Hương, có những lúc thật không đáng giận, nhưng vì tức bởi một chuyện gì đó, thì cơn giận của nằng thật ghê gớm, giận run.

Cơn giận trào lên, Thư Hương chỗi hai chân vào thành quan tài, hai tay nằng dùng sức giựt thật mạnh.

Lần này thì nằng nhất định phải vùng vẫy hết sức, nếu không giựt sút tay thì nằng cũng quyết lòi cho kỳ được cái con người trong cổ quan tài ra ngoài để xem đó là ai...

Nhưng nằng quên một chuyện khá nguy hiểm là khi con người ta đã dùng hết sức thì khó mà gượng được, nếu bị phản ứng...

Từ đầu, bàn tay trong cổ quan tài chỉ nắm cứng tay nằng, bây giờ thành linh rút lại.

Thư Hương bỗng thấy mình y như một con điều giấy, toàn thân nằng nhẹ bồng, nằng bị kéo luôn vô cổ quan tài.

Không biết cái nắp quan tài được đẩy rộng ra từ lúc nào, khi Thư Hương nhận ra mình bị kéo đến gần thì thân nằng đã lọt tòm vô đó.

Lần này thì có lỳ đến mấy, có gan đến mấy nhất định cũng phải ngắt, không còn cái khùng khiếp nào hơn nữa. Thế nhưng Thư Hương không ngắt được, trái lại, nằng hết sức tỉnh, cái tỉnh táo... chết người.

- o O o -